

**THỦ TỤC CHẤP THUẬN MUA BÁN, CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
CỦA CỔ ĐÔNG LỚN VÀ BÊN MUA, BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG
DỰ KIẾN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN; MUA BÁN, CHUYỂN NHƯỢNG
CỔ PHẦN DẪN ĐẾN VIỆC TRỞ THÀNH CỔ ĐÔNG LỚN
CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG PHI NGÂN HÀNG**

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức tín dụng phi ngân hàng lập một (01) bộ hồ sơ đề nghị gửi Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở chính đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Bước 2: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh/Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Thành phần hồ sơ:

a) Danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trước và sau khi mua bán, chuyển nhượng cổ phần, trong đó nêu rõ:

(i) Đối với cá nhân: Họ, tên, số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác, ngày cấp, nơi cấp;

(ii) Đối với tổ chức: Tên, địa chỉ trụ sở chính, số Giấy phép thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương, ngày cấp, nơi cấp; họ, tên, số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện hợp pháp của tổ chức, ngày cấp, nơi cấp;

(iii) Số cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng sau khi mua bán, chuyển nhượng cổ phần (trong đó nêu rõ số lượng cổ phần phổ thông và số lượng cổ phần ưu đãi).

b) Văn bản đề nghị do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng phi ngân hàng ký, trong đó tối thiểu bao gồm các nội dung sau đây:

(i) Thông tin về bên bán, bên mua, bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng cổ phần:

- Đối với cá nhân: Họ, tên, số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác, ngày cấp, nơi cấp;

- Đối với tổ chức: Tên, địa chỉ trụ sở chính, sổ Giấy phép thành lập hoặc sổ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương, ngày cấp, nơi cấp; họ, tên, sổ chứng minh nhân dân hoặc sổ thẻ căn cước công dân hoặc sổ hộ chiếu hoặc sổ giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện hợp pháp của tổ chức; ngày cấp, nơi cấp;

(ii) Số cổ phần mua bán, chuyển nhượng, tổng giá trị cổ phần mua bán, chuyển nhượng theo mệnh giá;

(iii) Số cổ phần sở hữu, tổng giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá, tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trước và sau khi mua bán, chuyển nhượng;

(iv) Ngày giao dịch dự kiến;

(v) Nội dung cam kết đã thông báo cho cổ đông, nhà đầu tư về quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung), bao gồm cả nghĩa vụ chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại tổ chức tín dụng phi ngân hàng; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; không được mua cổ phần của tổ chức tín dụng phi ngân hàng dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;

c) Văn bản đề nghị mua, nhận chuyển nhượng cổ phần do người đại diện hợp pháp của bên mua, bên nhận chuyển nhượng ký;

d) Văn bản thỏa thuận, cam kết mua bán, chuyển nhượng cổ phần giữa bên bán với bên mua, bên chuyển nhượng với bên nhận chuyển nhượng;

đ) Báo cáo về dư nợ tín dụng đến thời điểm nộp hồ sơ của bên mua, bên nhận chuyển nhượng, trong đó tối thiểu gồm các thông tin về tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nhóm nợ và mục đích cấp tín dụng;

e) Bảng kê khai người có liên quan của bên mua, bên nhận chuyển nhượng theo mẫu quy định tại Phụ lục đính kèm Thông tư này;

g) Bảng kê khai số thuế đã nộp của bên mua, bên nhận chuyển nhượng trong năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ kèm tờ khai quyết toán thuế thu nhập đã nộp cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật;

h) Giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương của bên mua, bên nhận chuyển nhượng;

i) Báo cáo tài chính của bên mua, bên nhận chuyển nhượng năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị chưa có báo cáo tài chính được kiểm toán thì nộp báo cáo tài chính chưa được kiểm toán và phải nộp báo cáo tài chính được kiểm toán ngay sau khi tổ chức kiểm toán phát hành báo cáo kiểm toán và phải chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo tài chính đã nộp.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 40 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức tín dụng phi ngân hàng.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận mua bán, chuyển nhượng cổ phần.
- **Lệ phí (nếu có):** Không
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Bảng kê khai người có liên quan.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Thông tư số 25/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.